

Bản án số: 73/2019/HNGĐ - ST
Ngày: 13 - 11 - 2019.
Về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con
sau khi ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Xuân Đỉnh.

Ông Dương Xuân Thìn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 13/11/2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số: 485/2019/TLST - HNGĐ ngày 11 tháng 9 năm 2019 về việc tranh chấp Ly hôn và nuôi con sau khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2019/QĐXXST– HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Kim D, sinh ngày 10/02/1979, chứng minh nhân dân số 012060xxx do Công an thành phố Hà Nội cấp ngày 16/8/2006.

Hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn ĐT, xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

Bị đơn: Anh Đặng Văn V, sinh ngày 24/02/1976 , chứng minh nhân dân số 012534xxx.

Hộ khẩu thường trú: Thôn ĐT, xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội.

Hiện đang chấp hành án tại: Đội 16 Phân trại số 1, Trại giam VQ, xã ĐT, huyện TĐ, tỉnh Vĩnh Phúc. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đinh Thị Kim D kết hôn với anh Đặng Văn V trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại UBND xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội ngày 31/3/1999. Sau khi kết hôn, anh chị chung sống với nhau tại Thôn ĐT, xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội, ở chung cùng gia đình anh V.

Theo chị D trình bày: Vợ chồng chung sống hòa thuận cho đến cuối năm 2016, đầu năm 2017 thì nảy sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh V vi phạm pháp luật và đã bị bắt giữ, xét xử và đi chấp hành án tại trại giam. Từ khi anh V đi chấp hành án, giữa chị D và gia đình anh V cũng nảy sinh mâu thuẫn nên chị không thể tiếp tục ở chung cùng gia đình anh V. Chị D đã dọn ra ngoài ở và cũng từ đó không thăm hỏi, gặp gỡ với anh V. Nay chị xác định, tình cảm giữa chị và anh V không còn, chị không thể tiếp tục chung sống cùng anh V. Do vậy chị xin ly hôn với anh V để ổn định cuộc sống.

Anh Đặng Văn V trình bày: Anh vi phạm pháp luật, bị bắt giữ từ ngày 26/6/2017 và đi chấp hành án cho đến nay. Anh xác định thời gian thi hành án của anh còn dài mà chị D có nguyện vọng ly hôn với anh thì anh hoàn toàn nhất trí.

Về con chung: Anh chị thống nhất trình bày vợ chồng có ba con chung là: Đặng Thúy X, sinh ngày 30/7/2000; Đặng Phương A, sinh ngày 19/3/2005; Đặng Minh H, sinh ngày 26/7/2008. Các cháu khỏe mạnh, bình thường và đang ở cùng bố anh V.

Chị Đinh Thị Kim D xác định: Ly hôn, chị đề nghị cháu X đã thành niên nên ở với ai là tùy cháu và chị trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Phương A và H cho đến khi cháu thành niên hoặc có sự thay đổi khác vì hiện nay anh V đang chấp hành án tại trại giam nên không thể nuôi dưỡng các con. Chị hiện là lao động tự do, thu nhập bình quân 4.000.000 đồng/ 1 tháng.

Anh Đặng Văn V xác định: Nhất trí với ý kiến chị D trình bày về con chung của anh chị. Ly hôn, cháu X đã thành niên nên ở với ai là tùy cháu còn các cháu Phương A và H anh đề nghị để cho bố anh là ông Đặng Văn T trực tiếp nuôi dưỡng vì thực tế các cháu vẫn ở cùng bố anh. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do anh đang chấp hành án nên không có thu nhập để cấp dưỡng nuôi con chung của anh chị.

Về tài sản chung của vợ chồng: Anh chị thống nhất xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa:

Chị D vẫn giữ nguyên ý kiến, quan điểm, yêu cầu đã trình bày tại Tòa án. Chị D xác định trong thời gian này chị đang còn phải thuê nhà nên chưa thể đón

các con về ở chung với chị do vậy chị vẫn để các cháu ở cùng ông nội, Chị sẽ cố gắng thu xếp nơi ở sớm nhất có thể để đón các cháu về ở cùng chị.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký là đã tuân theo đúng quy định của pháp luật, không vi phạm tố tụng.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh về việc giải quyết vụ án:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Kim D xin ly hôn anh Đặng Văn V. Chị Đinh Thị Kim D được ly hôn anh Đặng Văn V.

Về con: Chị D, anh V có ba con chung là: Đặng Thúy X, sinh ngày 30/7/2000; Đặng Phương A, sinh ngày 19/3/2005; Đặng Minh H, sinh ngày 26/7/2008. Ly hôn, cháu X đã thành niên nên ở với ai là tùy cháu. Giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng các cháu Phương A, H và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V cho đến khi con chung của anh chị thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Về tài sản của vợ chồng: Anh chị không yêu cầu nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí: Chị D phải chịu án phí không giá ngạch đối với yêu cầu ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn anh Đặng Văn V hiện đang chấp hành án tại trại giam và có đơn xin vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án và tại phiên tòa, do vậy Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh V theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân giữa chị Đinh Thị Kim D và anh Đặng Văn V: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội ngày 31/3/1999 nên quan hệ hôn nhân của anh chị là hợp pháp được pháp luật thừa nhận. Anh chị cùng thống nhất xác định về thời gian vợ chồng nảy sinh mâu thuẫn và cùng nhất trí ly hôn, tuy nhiên do anh V đang chấp hành án tại trại giam nên anh chị không thể thỏa thuận thuận tình ly hôn. Do vậy, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Đinh Thị Kim D với anh Đặng Văn V là phù hợp quy định của pháp luật.

[3] Về con chung: Anh chị có ba con chung là: Đặng Thúy X, sinh ngày 30/7/2000; Đặng Phương A, sinh ngày 19/3/2005; Đặng Minh H, sinh ngày

26/7/2008. Các cháu khỏe mạnh, bình thường và đang ở cùng bố anh V. Ly hôn, cháu X đã thành niên, tự lập được về kinh tế nên ở với ai là tùy cháu. Chị D trình bày hoàn cảnh khó khăn phải đi thuê nhà ở nên không muốn trực tiếp nuôi con nhưng đã được Tòa án giải thích các quy định của pháp luật, hơn nữa anh V hiện đang chấp hành án tại trại giam nên không có khả năng trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các con. Chị D đã thay đổi quan điểm và có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng chăm sóc các cháu Phương A, H và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V cho đến khi các con chung thành niên hoặc có quyết định khác là phù hợp quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung của vợ chồng: Chị D và anh V thống nhất xác định anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết là phù hợp quy định của pháp luật.

[5] Về án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng, chị Đinh Thị Kim D là nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

[6] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 88 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Khoản 1 Điều 28, Điều 203, Điều 227, Điều 228, Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đinh Thị Kim D về việc xin ly hôn anh Đặng Văn V. Chị Đinh Thị Kim D được ly hôn anh Đặng Văn V.

Về con chung: Chị Đinh Thị Kim D và anh Đặng Văn V có ba con chung là: Đặng Thúy X, sinh ngày 30/7/2000; Đặng Phương A, sinh ngày 19/3/2005; Đặng Minh H, sinh ngày 26/7/2008. Ly hôn, cháu X đã thành niên, tự lập được về kinh tế nên ở với ai là tùy cháu. Giao cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc các cháu Phương A, H và tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con chung cho anh V cho đến khi các con chung của anh chị thành niên hoặc có sự thay đổi khác. Anh Đặng Văn V có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản của vợ chồng: Chị D, anh V không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: 300.000 đồng, chị Đinh Thị Kim D phải chịu để sung công quỹ Nhà nước nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0008888 ngày 11/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh. Chị D đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm chị Đinh Thị Kim D có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Đặng Văn V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội;
- THA dân sự huyện Đông Anh;
- UBND xã TL, huyện Đ, thành phố Hà Nội (GCN kết hôn số 42 ngày 31/3/1999);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Thu Thanh